

đạo các cấp, ngành, địa phương tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông (TTATGT). Cụ thể như: Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 19/4/2023 về tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ trong tình hình mới; Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 21/12/2023 về tăng cường công tác TTATGT cho lứa tuổi học sinh trong tình hình mới; Nghị quyết số 48/NQ-CP về tăng cường công tác TTATGT và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2022 - 2025; Nghị quyết số 149/NQ-CP của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác TTATGT trong tình hình mới; Quyết định 358/QĐ-TTg ngày 10/3/2020 phê duyệt Đề án đảm bảo TTATGT và xử lý dứt điểm lối đi tự mở qua đường sắt; Quyết định số 2060/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược quốc gia bảo đảm TTATGT đường bộ giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045; Quyết định số 165/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 phê duyệt Đề án “Đầu tư, lắp đặt camera giám sát, chỉ huy điều hành giao thông phục vụ an ninh trật tự và xử lý vi phạm hành chính”...

- Đặc biệt, kịp thời biểu dương, gửi thư khen ngợi lực lượng Cảnh sát giao thông về những thành tích đạt được trong một số cao điểm (tiêu biểu như cao điểm 30/4-1/5/2024...).

2. Bộ Công an

- Đảng ủy Công an Trung ương tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Kết luận số 45-KL/TW ngày 01/02/2019 của Ban Bí thư, đồng thời ban hành Kế hoạch số 122-KH/ĐUCA ngày 09/6/2022 về tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04/9/2012 của Ban Bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác TTATGT đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông”; ban hành kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 25/5/2023 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới thay thế Chỉ thị số 18-CT/TW.

- Bộ Công an đã chủ động ban hành các 29 kế hoạch, điện chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương: Về tăng cường công tác TTATGT và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2022 - 2025; phòng, chống đua xe trái phép; triển khai thực hiện Nghị quyết số 149/NQ-CP của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW của Ban Bí thư; đặc biệt từ năm 2022, đã mở các cao điểm tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm theo chuyên đề “người điều khiển xe trên đường mà trong cơ thể có chất ma túy, vi phạm nồng độ cồn”; thực hiện cao điểm kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm TTATGT; kế hoạch bảo đảm trật tự, an toàn giao thông hàng năm của lực lượng Công an nhân dân; mở đợt tổng kiểm soát xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách và xe ô tô vận tải hàng hóa bằng container, chở hàng quá khổ, quá tải, coi nới thành thùng; tiếp tục thực

hiện quyết liệt các giải pháp bảo đảm TTATGT, chấn chỉnh, thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về điều tra, giải quyết tai nạn giao thông.... Trong đó đặc biệt chú ý vào giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm TTATGT, tập trung xử lý quyết liệt các nhóm hành vi vi phạm là nguyên nhân chủ yếu gây ra các vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến tình hình TTATGT như: vi phạm nồng độ cồn, ma túy, quá khổ, quá tải, quá tốc độ, đi không đúng phần đường, làn đường...

- Công an các địa phương đã làm tốt công tác tham mưu cho Giám đốc ban hành các văn bản chỉ đạo, thực hiện các giải pháp bảo đảm TTATGT theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công an, Ủy ban nhân dân, trong đó đặc biệt đã chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả các đợt cao điểm bảo đảm TTATGT, trật tự xã hội (TTXH); chủ động triển khai đồng bộ nhiều giải pháp bảo đảm TTATGT, TTXH phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng chống đua xe trái phép, phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm trên các tuyến giao thông.

- Đặc biệt trong giai đoạn từ 2020 - 2022, quán triệt và thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Công an về phòng, chống dịch Covid-19, lực lượng CSGT là một trong những lực lượng tuyến đầu trong công tác phòng, chống dịch. Đã huy động tối đa lực lượng, phương tiện, triển khai quyết liệt các giải pháp để bảo đảm TTATGT và phòng, chống dịch trên các tuyến giao thông. Đặc biệt, trong công tác hỗ trợ lưu thông hàng hóa phục vụ “mục tiêu kép” và bảo đảm TTATGT: Bộ Công an ban hành 03 điện, 01 kế hoạch, 02 công văn chỉ đạo CSGT toàn quốc phối hợp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy vận chuyển, tiêu thụ nông sản, tạo thuận lợi cho lưu thông hàng hoá, nhất là hàng hóa thiết yếu phục vụ đời sống người dân, sản xuất kinh doanh, xuất khẩu và bảo đảm TTATGT, TTXH trong hoạt động vận tải hành khách thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19...

- Tiếp tục duy trì thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Bộ Công an, Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Tiếp tục xây dựng cơ sở dữ liệu về trật tự, an toàn giao thông kết nối, chia sẻ với các đơn vị trong và ngoài ngành Công an (*đã thống nhất kết nối, chia sẻ dữ liệu với VOV FM-91, Cục Đường bộ Việt Nam, Cục Đăng kiểm Việt Nam*); triển khai ứng dụng cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư vào các phần mềm nghiệp vụ của Cảnh sát giao thông phục vụ công tác bảo đảm TTATGT, xử lý vi phạm giao thông; thực hiện Đề án “Đầu tư lắp đặt camera giám sát, chỉ huy điều hành giao thông phục vụ an ninh trật tự và xử lý vi phạm hành chính” theo tiến độ đề ra.

- Giao Cục Cảnh sát giao thông chủ trì tổ chức tập huấn Nghị định số 100/2019/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP)

và các văn bản có liên quan cho lực lượng CSGT trong toàn quốc và chỉ đạo Công an các tỉnh, thành phố tổ chức tập huấn cho các đơn vị có liên quan. Đồng thời có văn bản chỉ đạo Phòng Cảnh sát giao thông Công an các địa phương tổ chức nghiên cứu, quán triệt và nghiêm túc triển khai, thực hiện có hiệu quả Nghị định số 100/2019/NĐ-CP; Nghị định số 123/2021/NĐ-CP.

3. Bộ Giao thông vận tải

Bộ Giao thông vận tải đã có nhiều văn chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ và Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Trong đó, tập trung yêu cầu triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến và tập huấn nghiệp vụ. Thực hiện xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền. Sau khi có văn bản triển khai, các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ và Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã nghiêm túc triển khai, thực hiện.

4. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố thuộc Trung ương đã có nhiều văn bản triển khai, chỉ đạo các lực lượng liên quan (CSGT, Thanh tra giao thông) xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định, chỉ đạo các cấp, ngành phối hợp thực hiện, tuyên truyền sâu rộng Nghị định đến các tầng lớp nhân dân. Trên cơ sở tài liệu hướng dẫn của Bộ Công an và Bộ Giao thông vận tải, Công an tỉnh, Sở GTVT đã tổ chức tập huấn cho cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng Công an và thanh tra viên nắm vững và thực hiện đúng quy định xử phạt vi phạm hành chính. Các đơn vị đã xây dựng kế hoạch xử lý vi phạm hành chính theo chuyên đề phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương và thẩm quyền được giao.

5. Các Bộ, ngành, chính quyền địa phương các cấp đã chỉ đạo sát sao, tăng cường công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt của người dân.

II. KẾT QUẢ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến Nghị định

- Các Bộ, ngành, địa phương đã kịp thời cập nhật toàn văn Nghị định trên Cổng Thông tin điện tử, Trang Thông tin điện tử; tuyên truyền, phổ biến tại các cuộc họp giao ban, các đợt ra quân cao điểm trong năm, dịp lễ, tết, các kỳ thi quốc gia; tổ chức các Hội nghị tập huấn; phát tài liệu, tờ rơi, áp phích; thực hiện lồng ghép tuyên truyền, phổ biến trong quá trình thực thi nhiệm vụ, hoạt động thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính; tổ chức các Hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về giao thông đường bộ và đường sắt tại các xã, phường, trường học, doanh nghiệp... Trong đó, chú trọng việc tuyên truyền, phổ biến những điểm mới của Nghị định số 100/2019/NĐ-CP như: mức phạt mới của một số hành vi, nhóm hành vi; quy định mới về xử phạt hành vi vi

phạm quy định về nồng độ cồn; quy định về xử phạt trong trường hợp hành vi vi phạm được phát hiện thông qua sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, từ đó nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp cũng như hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính...

- Xây dựng và triển khai Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027”; kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGT giai đoạn 2022 - 2026, qua đó hướng dẫn Công an các địa phương thực hiện công tác tuyên truyền, chú trọng đổi mới, sử dụng công nghệ số, đẩy mạnh tuyên truyền thông qua mạng xã hội (*Zalo, Viber, Facebook, Youtube...*); kết hợp với nhà mạng viễn thông, tuyên truyền qua tin nhắn, trên các bảng điện tử cửa ngõ các thành phố lớn hướng dẫn kỹ năng tham gia giao thông an toàn và cảnh báo nguy cơ mất ATGT với nội dung ngắn gọn, tạo sự lan tỏa; vận động, hướng dẫn việc lồng ghép mục tiêu bảo đảm TTATGT vào chương trình, kế hoạch và hoạt động của cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp vận tải;... góp phần đấu tranh làm giảm tai nạn giao thông, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về TTATGT của người tham gia giao thông và xây dựng văn hóa giao thông.

Triển khai có hiệu quả Chương trình phối hợp số 11/CTrPH-BCA-BGDĐT ngày 19/10/2022 giữa Bộ Công an và Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGT trong các cơ sở giáo dục giai đoạn 2022 - 2025, nhân rộng mô hình “Cổng trường an toàn giao thông” trên toàn quốc. Phối hợp với Tỉnh ủy Bắc Ninh thí điểm mô hình “Tỉnh an toàn giao thông” tại tỉnh Bắc Ninh, tiến tới nhân rộng mô hình này trên toàn quốc.

- Tổ chức Lễ Tổng kết và trao giải Liên hoan phim toàn quốc về ATGT phát sóng trực tiếp trên kênh VTV6 - Đài Truyền hình Việt Nam; phát động cuộc thi sáng tác khẩu hiệu Doraemon với ATGT năm học 2019-2020; phối hợp VTV xây dựng 04 phim khoa giáo hướng dẫn về kỹ năng tham gia giao thông an toàn; phát động Chương trình “Sáng kiến ATGT Việt Nam năm 2022”, lồng ghép với phát động phong trào “Văn hóa nhường đường khi tham gia giao thông đường bộ”.

Phối hợp với các Bộ, ngành, đơn vị có liên quan tổ chức các cuộc thi như: “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai”, “Thanh niên với Văn hóa giao thông”, “An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ”, “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai”, “Thanh niên với Văn hóa giao thông”, “Chung tay với ATGT”....; tổ chức thành công các buổi tọa đàm với chủ đề: “Sắc nắng trên những tuyến đường”, “Ùn tắc giao thông - Nỗi ám ảnh ở các đô thị lớn”, “Đầu

giá biển số xe, 30 năm trở có thành hiện thực", "Những nỗ lực giải cứu giao thông Hà Nội".

- Chủ động phối hợp với các cơ quan báo chí tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về TTATGT, tập trung vào những điểm mới, đặc biệt là Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia, Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP); tuyên truyền, phản ánh về tác hại của rượu, bia đối với người tham gia giao thông, tình hình tai nạn giao thông, hoạt động của các loại tội phạm trên các tuyến giao thông; hoạt động của lực lượng CSGT trong thực hiện các đợt cao điểm bảo đảm TTATGT, thực hiện tổng kiểm soát phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, xử phạt vi phạm hành chính các trường hợp vi phạm nồng độ cồn theo Nghị định số 100/2019/NĐ-CP, kiểm soát nồng độ cồn trong thời điểm dịch Covid-19.... Tăng cường điểm tin, bài về tình hình TTATGT, hoạt động của lực lượng Cảnh sát giao thông, đặc biệt là tuyên truyền, tạo hiệu ứng dư luận, tranh thủ sự ủng hộ, đồng tình của nhân dân về các chế tài xử phạt quy định tại Nghị định số 100/2019/NĐ-CP, nhất là xây dựng văn hóa, thói quen: Đã uống rượu, bia thì không lái xe.

- Chỉ đạo CSGT Công an các đơn vị, địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGT và vận động quần chúng nhân dân tham gia bảo đảm TTATGT; tiếp tục thực hiện và nhân rộng các mô hình tự quản bảo đảm TTATGT; thực hiện có hiệu quả các Cuộc vận động xây dựng phong trào nhân dân bảo đảm TTATGT.

- Cục Cảnh sát giao thông xây dựng tổng đài phản ánh của Nhân dân về tình hình TTATGT, TTXH, tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông, hoặc cần hỗ trợ để xử lý các sự cố phát sinh khi lưu thông trên các tuyến đường bộ cao tốc qua số điện thoại hotline: **19008099**; tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh, phát tờ rơi tuyên truyền cho người tham gia giao thông.

Có thể khẳng định, công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về TTATGT nói chung và về xử phạt VPHC trong lĩnh vực đường bộ và đường sắt nói riêng được tăng cường cả về chiều sâu và bề rộng; do đó, ý thức của Nhân dân nói chung và của người tham gia giao thông nói riêng đã có nhiều chuyển biến: hầu hết người tham gia giao thông đi mô tô, xe gắn máy đội mũ bảo hiểm, nhiều lái xe ô tô thắt dây an toàn; người dân hạn chế lái xe sau khi uống rượu, bia...; các tầng lớp Nhân dân ngày càng quan tâm đến tình hình TTATGT, tham gia tích cực vào các hoạt động giữ gìn TTATGT, phòng ngừa ùn tắc giao thông và tai nạn giao thông.

2. Công tác xử lý vi phạm

Cùng với việc tích cực tuyên truyền, phổ biến, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người dân, các lực lượng chức năng đã tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của Nghị định, cụ thể:

2.1. Bộ Công an

Công an các đơn vị, địa phương triển khai quyết liệt công tác tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm; tổ chức nhiều đợt cao điểm tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm theo các chuyên đề trên các tuyến giao thông trọng điểm, địa bàn phức tạp về TTATGT, trong đó huy động tối đa các lực lượng Cảnh sát giao thông phối hợp lực lượng Cảnh sát khác, Công an xã, tăng cường sử dụng các phương tiện, thiết bị kỹ thuật để thực hiện tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm về TTATGT, tập trung vào các hành vi là nguyên nhân trực tiếp gây TNGT và ùn tắc giao thông. Bộ Công an đã chỉ đạo triển khai trong toàn quốc mô hình huy động lực lượng Cảnh sát hình sự, Cảnh sát cơ động phối hợp với CSGT tập trung xử lý vi phạm TTATGT và trật tự an toàn xã hội, ngăn chặn tình trạng vi phạm pháp luật hình sự trên các tuyến giao thông; tăng cường lực lượng CSGT và huy động các lực lượng khác tham gia hướng dẫn, điều khiển giao thông, phân luồng, phân tuyến giải toả ùn tắc giao thông; tổ chức lực lượng bảo đảm TTATGT, trật tự công cộng, phối hợp bảo đảm trật tự, an toàn các lễ hội tại các địa phương và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm. Từ năm 2022 đến nay thường xuyên mở các cao điểm xử lý vi phạm theo các chuyên đề về nồng độ cồn, ma túy, quá khổ, quá tải, vi phạm tốc độ...

Từ 01/01/2020 đến 31/7/2024, kết quả kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính về TTATGT của lực lượng Công an cụ thể như sau:

- Trên đường bộ, lập biên bản xử lý 14.888.721 trường hợp vi phạm, nộp Kho bạc Nhà nước 21.036.473.000.000 đồng. Trong đó: 1.808.415 trường hợp vi phạm nồng độ cồn (chiếm 12,1%); 9.813 trường hợp lái xe dương tính với chất ma túy (chiếm 0,07%); 195.150 trường hợp chở hàng quá tải (chiếm 1,31%); 17.907 trường hợp vi phạm quy định về đóng mới, hoán cải, sửa chữa phương tiện (chiếm 0,12%); 227.885 trường hợp vi phạm làn đường, phần đường (chiếm 1,53%); 1.416.967 trường hợp chạy quá tốc độ quy định (chiếm 9,51%)...

- Trên đường sắt, lập biên bản xử lý 32.922 trường hợp vi phạm, nộp Kho bạc Nhà nước 18.025.000.000 đồng.

- Tước quyền sử dụng 1.797.931 Giấy phép lái xe, bằng, chứng chỉ chuyên môn; tạm giữ 3.081.074 phương tiện.

2.2. Bộ Giao thông vận tải

- Lĩnh vực đường bộ: Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 30/9/2022, các đơn vị trực thuộc Cục Đường bộ Việt Nam đã ban hành 4.397 quyết định xử phạt vi

phạm hành chính , nộp Kho bạc nhà nước 20.838.000.000 đồng. Các hành vi xử phạt vi phạm hành chính tập trung chủ yếu vào 02 hành vi vi phạm, cụ thể: Vi phạm quy định về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ: xử phạt 2.574 trường hợp, phạt tiền 10.625.000.000 đồng; vi phạm quy định về tải trọng, khổ giới hạn, kích thước thùng xe: xử phạt 1.823 trường hợp, phạt tiền 15.796.000.000 đồng. Ngoài ra, áp dụng nhiều hình thức xử phạt bổ sung như: tước quyền sử dụng 336 Giấy phép lái xe, 09 Giấy chứng nhận đăng kiểm đối với các cá nhân vi phạm, đình chỉ thi công 08 trường hợp vi phạm đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm. Từ 01/10/2022, các chức danh xử phạt vi phạm hành chính của các đơn vị thuộc Cục Đường bộ Việt Nam không còn thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính do thay đổi về tổ chức cũng như tên gọi của các chức danh xử phạt. Cục Đường bộ Việt Nam phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền của địa phương trong việc xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ trên địa bàn quản lý của Cục. Công tác kiểm soát tải trọng phương tiện đường bộ tại cảng biển: từ 01/01/2020 đến nay, Cục Hàng hải Việt Nam đã tiến hành 7.039 cuộc kiểm tra, kiểm soát tải trọng phương tiện đường bộ tại các cảng biển, phối hợp với Thanh tra giao thông thực hiện 202 cuộc kiểm tra kiểm soát tải trọng, tiến hành xử phạt vi phạm hành chính các phương tiện vi phạm với số tiền 247.400.000 đồng.

- Lĩnh vực đường sắt: Từ ngày 01/01/2020 đến hết ngày 31/7/2024, người có thẩm quyền (Cục trưởng, Trưởng đoàn thanh tra, công chức thanh tra) đã ký 767 Quyết định xử phạt đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đường sắt; nộp ngân sách nhà nước 981.810.000 đồng. Trong đó, tập trung ở một số nhóm hành vi như: Vi phạm quy định về tín hiệu, quy tắc giao thông đường sắt và đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường sắt: 664/767 trường hợp (nhóm hành vi này chiếm tỉ lệ 87% trong tổng số các hành vi vi phạm trong lĩnh vực giao thông đường sắt); nguyên nhân chủ yếu do người tham gia giao thông không chấp hành hiệu lệnh của nhân viên gác đường ngang, tín hiệu đường ngang; vẫn còn tình trạng phương tiện giao thông đường bộ vượt qua đường sắt đâm cần, giàn chắn khi chắn đường ngang đã đóng; ô tô cố tình vượt qua lối đi tự mở, nhỏ, đập phá cọc thu hẹp lối đi tự mở để cho phương tiện ô tô đi qua đường sắt; một số tổ chức, cá nhân tự ý xây dựng đường gom trong phạm vi đất dành cho đường sắt... Vi phạm quy định đối với nhân viên đường sắt: 10 trường hợp. Vi phạm quy định về kết cấu hạ tầng đường sắt: 91 trường hợp (chủ yếu vi phạm các quy định về hành lang an toàn giao thông đường sắt). Vi phạm quy định về phương tiện giao thông đường sắt: 02 trường hợp. Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, Cục Đường sắt Việt Nam đã chỉ đạo các Phòng, Đội Thanh tra - An toàn khu vực thuộc Cục duy trì thường xuyên việc phối hợp với chính quyền các địa phương có đường sắt đi qua, lực lượng công an và các cơ quan chức năng có liên quan thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm

tra, xử phạt vi phạm hành chính để đảm bảo an toàn, giữ gìn an ninh trật tự về an toàn giao thông đường sắt trên địa bàn.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

- Cùng với việc triển khai sâu, rộng công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo đảm TTATGT, công tác tuần tra, thanh tra, kiểm soát, xử phạt vi phạm hành chính được các lực lượng tăng cường thực hiện, vì vậy người tham gia giao thông đã nâng cao nhận thức pháp luật về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường bộ và đường sắt, ý thức chấp hành đã từng bước cải thiện; trong đó nâng cao ý thức người dân về việc đã uống rượu, bia thì không lái xe, là một bước đột phá của Nghị định 100/2019/TT-BCA; từng bước hình thành thói quen, văn hóa khi tham gia giao thông của đại đa số người dân.

- Công tác chuẩn bị cũng như triển khai thực hiện Nghị định được thực hiện khá kỹ lưỡng, chặt chẽ, các lực lượng chức năng được tập huấn, quán triệt nắm vững đầy đủ các nội dung của Nghị định. Công tác tham mưu, hướng dẫn, chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị định được thực hiện kỹ lưỡng, chặt chẽ, các lực lượng chức năng được tập huấn, quán triệt nắm vững đầy đủ các nội dung của Nghị định.

- Sự quyết tâm của lực lượng chức năng trong công tác kiểm tra, xử lý vi phạm, đảm bảo theo đúng tinh thần “không có ngoại lệ, không có vùng cấm”, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật giao thông của mọi tầng lớp nhân dân, tăng cường hiệu lực của pháp luật, uy lực của lực lượng thực thi nhiệm vụ. Không còn tình trạng “can thiệp” vi phạm; các trường hợp chống người thi hành công vụ bị xử lý nghiêm, thậm chí khởi tố, đảm bảo tính chất răn đe đối với các đối tượng chống đối.

- Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường trang thiết bị, phương tiện, kỹ thuật và tập huấn, tuyên truyền phổ biến pháp luật nên việc tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm của các lực lượng chức năng đã minh bạch hơn, kịp thời hơn, dần đáp ứng được yêu cầu trong công tác đảm bảo TTATGT. Thực hiện triển khai Đề án 06 và chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành đã chủ động nghiên cứu tích hợp, đồng bộ dữ liệu Giấy phép lái xe, đăng ký xe phục vụ tạm giữ, tước giấy tờ trên VNeID; nghiên cứu triển khai nộp phạt vi phạm giao thông trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến.

2. Tồn tại, hạn chế

- Ý thức chấp hành pháp luật về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường bộ của một bộ phận người tham gia giao thông vẫn còn hạn chế, nhất là tình trạng sử dụng bia, rượu khi tham gia giao thông, chạy xe quá tốc độ, đi không

đúng làn đường, không tuân thủ tín hiệu giao thông, chỉ dẫn của lực lượng chức năng, tụ tập đua xe trái phép, chống người thi hành công vụ; điều khiển xe quá khổ, quá tải, quá hạn đăng kiểm quy định... là nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn giao thông, còn diễn biến phức tạp. Tình trạng người dân lấn chiếm vỉa hè, lòng đường để kinh doanh, buôn bán, sinh hoạt trên các tuyến quốc lộ, đường cao tốc, trước trụ sở các cơ quan nhà nước, tổ chức, doanh nghiệp trong khu vực đô thị chưa được xử lý triệt để, ảnh hưởng trực tiếp đến công tác bảo đảm TTATGT.

- Tình hình trật tự, an toàn giao thông đường bộ vẫn còn diễn biến phức tạp; vi phạm vẫn diễn ra phổ biến, xuất hiện nhiều hành vi mới, có tính chất nguy hiểm nhưng chưa được quy định tại Nghị định số 100/2019/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021). Ngoài ra, cùng với sự phát triển của khoa học kỹ thuật, nhiều loại hình phương tiện giao thông đường bộ mới được đưa vào sử dụng nên cần phải có quy định bao quát, đầy đủ hơn. Vẫn còn một bộ phận người tham gia giao thông ý thức tự giác chấp hành pháp luật về TTATGT còn kém, chấp hành mang tính chất “đối phó” khi có lực lượng chức năng làm nhiệm vụ trên đường; một số người vi phạm không hợp tác, trốn tránh việc kiểm tra, kiểm soát, xử lý của lực lượng chức năng, thậm chí chống đối người thi hành công vụ.

- Công tác tuyên truyền, định hướng dư luận ở một số địa phương chưa thực hiện tốt dẫn đến còn nhiều ý kiến trái chiều như xử phạt chủ phương tiện đối với hành vi giao hoặc để lái xe, người làm công chở hàng quá tải trọng quy định... gây sự chống đối, khó khăn cho công tác xử phạt vi phạm hành chính. Sự tăng trưởng kinh tế kéo theo sự gia tăng của phương tiện cơ giới đường bộ và nhu cầu đi lại của người dân trong khi kết cấu hạ tầng giao thông ở nhiều nơi chưa đáp ứng được yêu cầu; công tác tổ chức giao thông có những chỗ bất cập, chưa hợp lý; kiến nghị nhưng chưa được khắc phục hoặc khắc phục không kịp thời, triệt để. Do phong tục tập quán của một số vùng miền, điều kiện về kinh tế, xã hội khác nhau nên đã ảnh hưởng đến nhận thức, ý thức chấp hành các quy định của pháp luật cũng như chấp hành các quyết định xử phạt.

- Lực lượng tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm TTATGT ở nhiều nơi còn mỏng; trang thiết bị phục vụ cho công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về TTATGT của các lực lượng chức năng còn thiếu và chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Một số hành vi vi phạm chưa được phát hiện kịp thời và xử lý triệt để. Việc ứng dụng công nghệ thông tin để xử phạt qua hình ảnh đã được triển khai rộng rãi, tuy nhiên vẫn gặp nhiều khó khăn trong việc xác định người điều khiển phương tiện thực hiện hành vi vi phạm và thiếu sự hợp tác của chủ phương tiện.

- Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông là một trong những thành tố chính của hoạt động giao thông đường bộ có liên quan trực tiếp đến trật

tự, an toàn giao thông. Hiện nay, pháp luật quy định các hành vi vi phạm nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng về trật tự, an toàn giao thông đường bộ thì bị tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe có thời hạn từ 01 tháng đến 24 tháng. Mỗi năm cơ quan chức năng tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe có thời hạn trên 500 nghìn trường hợp vi phạm. Khi bị tước quyền sử dụng, người lái xe không được phép điều khiển phương tiện, dẫn đến tác động không nhỏ đến các hoạt động đi lại, sản xuất kinh doanh, đời sống hàng ngày của người dân; việc tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe đang thực hiện thủ công, nhiều người vi phạm bỏ Giấy phép không đến nhận, tồn đọng nhiều Giấy phép lái xe tại cơ quan xử phạt, dẫn đến lãng phí, tăng chi phí, nhân lực nhưng vẫn chưa quản lý được quá trình chấp hành pháp luật của người lái xe.

3. Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị định số 100/2019/NĐ-CP

- Nghị định số 100/2019/NĐ-CP hiện nay chưa quy định việc xử lý đối với một số đối tượng, hành vi như: Người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện), các loại xe tương tự xe mô tô và các loại xe tương tự xe gắn máy lắp thêm đèn chiếu sáng phía trước; xe ô tô có tem kiểm định nhưng không dán vào vị trí theo quy định; xe mô tô tháo bộ phận giảm thanh theo thiết kế của nhà sản xuất, tự lắp bộ phận khác, tăng/giảm kích thước bánh xe, pô...; xe ô tô khách, xe hợp đồng, xe du lịch không chạy đúng thời gian quy định; chờ hàng không đúng mục đích đã đăng ký và ghi trong Giấy phép; không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn; ...Đur luận có nhiều ý kiến trái chiều về việc quy định xử phạt vi phạm nồng cồn từ mức 0; nâng mức xử phạt đối với các hành vi vi phạm về hoạt động vận tải hành khách.

- Chưa có sự thống nhất về quy định tước Giấy phép lái xe giữa Nghị định 100/2019/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP) với Nghị định số 118/2021/NĐ-CP. Do đó gặp nhiều khó khăn trong công tác xử lý. Cụ thể: Tại Nghị định số 100/2019/NĐ-CP quy định: "Trường hợp người có hành vi vi phạm bị áp dụng hình thức xử phạt tước quyền sử dụng Giấy phép, chứng chỉ hành nghề nhưng thời hạn sử dụng còn lại của Giấy phép, chứng chỉ hành nghề đó ít hơn thời hạn bị tước thì người có thẩm quyền vẫn ra quyết định xử phạt có áp dụng hình thức tước quyền sử dụng Giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo quy định đối với hành vi vi phạm...; tại Nghị định số 118/2021/NĐ-CP quy định: "Trường hợp thời hạn còn lại của Giấy phép, chứng chỉ hành nghề ngắn hơn thời hạn tước quyền sử dụng của Giấy phép, chứng chỉ hành nghề, thì áp dụng thời hạn tước là thời hạn còn lại của Giấy phép, chứng chỉ hành nghề đó". Một số trường hợp Giấy phép lái xe tích hợp cả 02 hạng đối với 02 loại phương tiện khác nhau do đó việc áp dụng hình thức xử phạt bổ sung tước Giấy phép lái xe

gặp khó khăn cho lực lượng chức năng và người dân. Chế tài xử lý đối với lứa tuổi học sinh, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật về TTATGT còn nhẹ, lại khó thực hiện; trong khi lứa tuổi này điều khiển phương tiện cơ giới tham gia giao thông đang có xu hướng ngày càng tăng, vi phạm ngày càng phổ biến.

- Một số hành vi vi phạm có mức phạt cao, nhiều người vi phạm bỏ phương tiện vi phạm, không đến xử lý, làm hư hỏng phương tiện, gây lãng phí tài sản, thất thoát nguồn thu. Trong khi quy trình tịch thu, thanh lý phương tiện phức tạp, quy định không thống nhất giữa các văn bản. Ngược lại một số hành vi có tính chất nguy hiểm nhưng mức phạt nhẹ, chưa mang tính răn đe như: không chấp hành hiệu lệnh, hướng dẫn của người điều khiển giao thông hoặc người kiểm soát giao thông; không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên, đường chính...; đưa xe, lạng lách, đánh võng. Việc xử phạt chủ phương tiện vi phạm gặp nhiều khó khăn, do có trường hợp xe mua bán sang nhượng qua nhiều người, chuyển chỗ ở, chưa làm thủ tục sang tên, phương tiện đeo biển số giả, không rõ chữ, số, hành vi giao phương tiện cho người không đủ điều kiện chưa chặt chẽ... Xử phạt nguội đối với người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy vi phạm khó thực hiện, chưa có sự ràng buộc để người vi phạm đến giải quyết.

- Một số quy định về áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả không phù hợp với tình hình thực tế, như: Buộc thu dọn thóc, lúa, rơm, rạ, nông lâm, hải sản, thiết bị trên đường bộ; buộc thu dọn vật tư, vật liệu, hàng hóa (khoản 10 Điều 12); treo biển báo thông tin công trình có đầy đủ nội dung theo quy định; thực hiện ngay các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông (Điều 13); buộc phải thu dọn rác, phế thải, vật liệu, hàng hóa (khoản 6 Điều 20); buộc phải bố trí phương tiện khác để chở số hành khách vượt quá quy định được phép chở của phương tiện (khoản 9 Điều 23)... vì những biện pháp này phải yêu cầu thực hiện ngay tại thời điểm phát hiện vi phạm, đến thời điểm ban hành Quyết định xử phạt có thể các biện pháp khắc phục hậu quả đó đã thực hiện xong.

- Một số hành vi đang quy định chung chung, khó hiểu; chưa có hướng dẫn cụ thể để thực hiện thống nhất như: việc niêm phong tang vật, phương tiện; hành vi đỗ, để xe ở hè phố trái quy định của pháp luật; giao xe, để xe, đưa xe; phương tiện có thùng xe, khối lượng hàng hóa chuyên chở không đúng quy định hiện hành... Thẩm quyền xử phạt của một số chức danh còn thấp (cán bộ, chiến sĩ CAND, Đội trưởng, Trạm trưởng...); một số hành vi thuộc thẩm quyền phạt tiền của Đội trưởng nhưng biện pháp xử phạt bổ sung lại thuộc thẩm quyền Lãnh đạo Phòng... Việc chuyển biên bản vi phạm hành chính cho người có thẩm quyền xử phạt trong thời hạn 24 giờ thực tế khó thực hiện, nhiều vụ việc phức tạp cần nhiều thời gian để xác minh, làm rõ, xác định thẩm quyền, đi lại...

- Việc xác định Giấy phép lái xe không do cơ quan có thẩm quyền cấp đối với 02 loại Giấy phép lái xe PET và dạng giấy còn nhiều khó khăn do nhiều

trường hợp khó phát hiện bằng mắt thường. Áp dụng hình thức xử phạt bổ sung tước Giấy phép lái xe thời gian dài (24 tháng), trong khi thời hiệu xử lý vi phạm hành chính chỉ có 01 năm, gây nhiều khó khăn trong xử lý, giải quyết. Thực hiện Dịch vụ công gặp nhiều khó khăn đối với người lớn tuổi, người dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, không có tài khoản ngân hàng, điện thoại thông minh...

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ THỜI GIAN TỚI

1. Dự báo tình hình liên quan đến công tác bảo đảm TTATGT

Trong giai đoạn tới, đất nước sẽ có nhiều đổi mới, tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, kinh tế xã hội sẽ phát triển nhanh, mạnh bền vững và hội nhập sâu rộng với kinh tế thế giới, tình hình an ninh, chính trị, trật tự, an toàn giao thông có nhiều yếu tố mới, phức tạp hơn. Giao thông vận tải sẽ phát triển mạnh mẽ cùng tốc độ tăng trưởng kinh tế, với nhiều loại hình, phương tiện giao thông tiếp tục gia tăng, trong khi kết cấu hạ tầng chưa thể đáp ứng kịp, tổ chức giao thông thiếu khoa học, quỹ đất dành cho giao thông (cả giao thông động và giao thông tĩnh) thiếu và mất cân đối, nhất là giao thông đô thị.

Khủng bố, biểu tình trái pháp luật, lợi dụng hoạt động giao thông để gây rối an ninh, trật tự và phạm tội có nguy cơ thường trực trên các tuyến giao thông; công nghệ thông tin phát triển mạnh mẽ làm thay đổi nhiều vấn đề trong xã hội; phương tiện giao thông cá nhân (ôtô, xe máy, xe máy điện) tăng quá nhanh, ý thức tự giác chấp hành các quy định về bảo đảm TTATGT của người tham gia giao thông chưa được cải thiện nhiều; quản lý nhà nước về TTATGT còn hạn chế, trong khi lực lượng trực tiếp thực thi nhiệm vụ không được tăng biên chế, chưa được chính quy, hiện đại,... Đó là những vấn đề đặt ra cho công tác bảo đảm TTATGT và khắc phục ùn tắc giao thông trong giai đoạn tới.

2. Kiến nghị, đề xuất

2.1. Hiện nay Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ đã được Quốc hội thông qua, có hiệu lực từ ngày 01/01/2025 với nhiều nội dung mới. Do vậy, cần thiết phải rà soát, xây dựng Nghị định mới nhằm đảm bảo tính thống nhất với Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và các văn bản mới được ban hành như Luật Căn cước, Luật Giao dịch điện tử; đồng thời bổ sung, khắc phục những vấn đề còn bất cập trong Nghị định số 100/2019/NĐ-CP. Tập trung vào một số nội dung sau:

- Bổ sung những hành vi vi phạm mới được quy định tại các Chương, Điều của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ: Quy tắc giao thông đường bộ; phương tiện tham gia giao thông đường bộ; người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ; bảo đảm TTATGT trong vận chuyển hàng hóa, hành

khách; chở học sinh, trẻ em mầm non, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ vận chuyển hành khách, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ vận chuyển hàng hoá, xe cứu hộ giao thông đường bộ, xe vận chuyển động vật sống, thực vật tươi sống và các vi phạm khác liên quan đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ...

- Bổ sung biện pháp trừ điểm Giấy phép lái xe, gồm các quy định về: Hành vi vi phạm bị trừ điểm, trình tự, thủ tục, thẩm quyền trừ điểm, phục hồi điểm Giấy phép lái xe. Hành vi vi phạm đã bị trừ điểm Giấy phép lái xe thì không áp dụng hình thức xử phạt tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe. Dữ liệu về điểm, trừ điểm, phục hồi điểm Giấy phép lái xe được lưu trữ trong Hệ thống cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông; việc trừ điểm, phục hồi điểm Giấy phép lái xe được thực hiện tự động trên hệ thống cơ sở dữ liệu. Việc quy định trừ điểm Giấy phép lái xe, vừa có tính chất răn đe vừa có tính chất giáo dục, động viên việc chấp hành pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, mỗi lần bị trừ điểm như là "tiếng chuông" cảnh báo giúp người lái xe chấp hành pháp luật tốt hơn, Giấy phép lái xe chưa bị trừ hết điểm, người lái xe tiếp tục được điều khiển phương tiện tham gia giao thông, không ảnh hưởng đến hoạt động tham gia giao thông, hoạt động sản xuất kinh doanh, đời sống của người dân, qua đó bảo đảm tính nhân văn, nhân đạo của pháp luật Việt Nam và quyền của công dân được quy định trong Hiến pháp; đáp ứng yêu cầu thực tiễn, ứng dụng chuyển đổi số trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình hiện nay, tiếp thu kinh nghiệm quản lý an toàn giao thông của các nước tiên tiến trên thế giới, qua đó quản lý người lái xe trong suốt quá trình từ khi đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe, cho đến quá trình chấp hành pháp luật của người lái xe, việc vi phạm tái phạm, từ đó sẽ tác động tới hành vi, nâng cao ý thức của người tham gia giao thông, giúp cơ quan quản lý giám sát toàn diện quá trình chấp hành sau vi phạm của người lái xe.

- Bổ sung các quy định mới về xử lý vi phạm hành chính để phù hợp với các văn bản pháp luật mới được ban hành như: Luật Căn cước, Luật Giao dịch điện tử, theo hướng ứng dụng khoa học công nghệ chuyển đổi số trong công tác phát hiện, xử lý vi phạm.

- Sửa đổi, bổ sung các quy định không còn phù hợp của Nghị định số 100/2019/NĐ-CP; Nghị định số 123/2021/NĐ-CP về hành vi vi phạm, mức xử phạt, hình thức xử phạt, các biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền xử phạt...

2.2. Tăng cường trang thiết bị, biên chế, chế độ cho người thực thi công vụ; trong đó có trang thiết bị, điều kiện vật chất để tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 165/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 phê duyệt Đề án “Đầu tư, lắp đặt camera giám sát, chỉ huy điều hành giao thông phục vụ an ninh, trật tự và xử lý vi phạm hành chính; xây dựng hệ thống giám sát, xử lý vi phạm trật tự, an toàn giao thông, tập trung vào các tuyến cao tốc, quốc lộ trọng điểm.

2.3. Các Bộ, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao cần thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ để nâng cao kiến thức, kỹ năng áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính cho cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính và người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính. Tăng cường phối hợp xây dựng và thực hiện đồng bộ việc ứng dụng công nghệ số, cơ chế liên thông trong chia sẻ thông tin, dữ liệu phục vụ công tác kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (Đề báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (Đề báo cáo);
- Đ/c Bộ trưởng Bộ Công an (Đề báo cáo);
- Các thành viên Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- V01, V03, C08;
- Lưu VT, C08./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Handwritten signature

Thiếu tướng Nguyễn Ngọc Lâm



Số: 2238/BC-BCA-CSGT

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2024

BÁO CÁO

Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ; trừ điểm, phục hồi điểm Giấy phép lái xe

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, Bộ Công an đã rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến nội dung dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ; trừ điểm, phục hồi điểm Giấy phép lái xe. Kết quả rà soát như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN RÀ SOÁT

1. Mục đích, yêu cầu rà soát

Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ được Quốc hội thông qua ngày 27/6/2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2025. Ngày 27/7/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 717/QĐ-TTg Ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp 7. Theo đó, Bộ Công an được giao chủ trì, phối hợp xây dựng Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ; trừ điểm, phục hồi điểm Giấy phép lái xe nhằm bảo đảm tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị định với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trong hệ thống pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

2. Phạm vi, nội dung, đối tượng rà soát

2.1. Phạm vi rà soát: Gồm toàn bộ nội dung dự thảo Nghị định và các văn bản quy phạm pháp luật (Luật, các Nghị định của Chính phủ) có liên quan.

2.2. Nội dung rà soát: Đối chiếu toàn bộ các quy định tại dự thảo Nghị định với hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan, cụ thể:

Dự thảo Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ; trừ điểm, phục hồi điểm Giấy phép lái xe gồm có 04 Chương, 54 Điều. Cụ thể như sau: